

|                |                                                                                |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| Lớp            | Thành phần                                                                     |
| Lớp biểu bì    | Tầng sừng<br><i>ngăn vi khuẩn và hạn chế mất nước giúp bảo vệ cơ thể</i>       |
|                | 1                                                                              |
| Lớp bì         | Thụ quan<br><i>nhận biết các kích thích từ môi trường</i>                      |
|                | 3                                                                              |
|                | Lông và bao lông<br><i>hỗ trợ giữ nhiệt và bảo vệ cơ thể</i>                   |
|                | 4                                                                              |
|                | Tuyến mồ hôi<br><i>tiết mồ hôi làm mát cơ thể và bài tiết một số chất thải</i> |
|                | 5                                                                              |
|                | Tuyến nhờn<br><i>tiết nhờn giúp da mềm và không thấm nước</i>                  |
| Lớp mỡ dưới da | 6                                                                              |

- B**

**Dây thần kinh**  
*Thu nhận và dẫn truyền các kích thích*
- C**

**Mạch máu**  
*điều hòa thân nhiệt nhờ co giãn mạch máu*
- D**

**Cơ co chân lông**  
*co, dẫn chân lông giúp điều hòa thân nhiệt.*
- E**

**Các tế bào mỡ**  
*giảm lực khi va đập, giữ nhiệt và dự trữ năng lượng.*
- F**

**Tầng tế bào sống**  
*tạo tế bào mới và sắc tố da giúp tái tạo tầng sừng*